TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/DS-ST
Ngày 28 – 4 – 2023
V/v tranh chấp
Bồi thường thiệt hại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trương Công Minh
Ông Nguyễn Minh Mẫn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 672/2023/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 29/02/1997.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng T (Năm Đ), sinh năm: 1955, là người giám hộ của nguyên đơn, theo Trích lục đăng ký giám hộ số 01/2022/TLGH ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung K. Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau. (có mặt).

**** Bị đơn:*** Ông Lương Văn Th, sinh năm: 1965. Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 05/12/2022, ngày 14/12/2022, tại bản tự khai và lời trình bày của bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ của nguyên đơn trình bày: Ngày 01/8/2022, chị Nguyễn Thị Thùy D là người bị bệnh động kinh nặng

nên hạn chế khả năng nhận thức, phải cần mẹ là bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ, đã bị ông Lương Văn Th có hành vi đánh nhiều cái vào vùng đầu và vùng ngực của chị D làm phù nề vùng đầu, vùng mặt và có nhiều vết đỏ da vùng ngực trái. Hành vi của ông Th, đã được Công an thành phố Cà Mau kết luận không cấu thành tội phạm. Chị D do bà T là người giám hộ khởi kiện yêu cầu ông Th bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần của chị D với tổng số tiền 20.000.000đ. Tại phiên tòa, bà T thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông Th bồi thưởng tổn thất tinh thần do sức khỏe và danh dự bị xâm phạm bằng 08 tháng tiền lương tối thiểu, với số tiền 11.920.000đ.

* Ông Lương Văn Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng để thông báo về yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng T và triệu tập để tham gia tố tụng nhưng ông Th vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa:

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật, thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Th bồi thường cho bà T tổn thất tinh thần tương đương với 05 tháng lương tối thiểu bằng 7.450.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Thùy D do bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ yêu cầu ông Lương Văn Th bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy D tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm và do danh dự nhân phẩm bị xâm phạm. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định tại khoản 6 điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thùy D là người bị bệnh đồng kinh có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi, do bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ. Việc giám hộ đã được đăng ký giám hộ tại UBND xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bà T tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của chị D đúng theo quy định tại Điều 46, 47, 57 của Bộ luật dân sự.

[2] Đối với ông Lương Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông Th vẫn vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã triệu tập ông Th tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Th là đúng quy định tại Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường thiệt hại. Căn cứ vào biên bản ghi lời khai và bản tường trình của ông Th cùng ngày 07/8/2022 tại Công an xã Định Bình, thành phố Cà Mau, biên bản ghi lời khai ngày 14/9/2022 tại Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cà Mau ông Th đều thừa nhận vào ngày 01/8/2022, ông Th có hành vi đánh chị D do ông vào nhà xin nước uống nhưng chị D có lời lẽ xúc phạm ông, đuổi ông ra khỏi nhà. Ngay sau khi sự việc xảy ra, bà Thu đã báo công an về hành vi của ông Th và đã được tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của chị D các dấu vết trên thân thể của chị D đều phù hợp với lời khai của ông Th. Do đó, có căn cứ ông Th đã đánh vào vùng đầu, vùng mặt, bóp cổ và cố ý đánh vào vùng ngực của chị D.

Nguyên nhân ông Th đánh chị D là do chị D xua đuổi và có lời lẽ xúc phạm ông Th là do ông Th tự tiện vào nhà bà T khi không có ai khác ở nhà, trong khi chị D là người bệnh động kinh nặng, có hạn chế về nhận thức cần có người giám hộ. Việc ông Th là người không quen biết lại tự ý vào nhà bà T chưa được sự đồng ý của bà T hay chị D, đây chính là lỗi của ông Th. Chị D phản ứng xua đuổi ông Th là lẽ bình thường. Hành vi ông Th tấn công chị D là hành vi trái pháp luật của ông Th, hoàn toàn do lỗi của ông Th.

Việc ông Th đánh gây phù nề vùng đầu của chị D, xưng nề góc hàm trái mặc dù không có tỷ lệ thương tật nhưng đã xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của chị D. Dù không gây thương tích nhưng gây hoang mang lo sợ cho chị D trong khi chị D là người bị bệnh động kinh nặng, hành động của ông Th càng gây chấn động đến tâm lý của chị D. Do đó, bà Thu yêu cầu bồi thường thiệt hại tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân Sự. Với hành vi của ông Th gây ra tổn thất tinh thần cho chị D cần chấp nhận yêu cầu của bà T với mức bồi thường tương đương với 03 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử là 1.490.000đ, bằng số tiền 4.470.000đ.

Ông Th là đàn ông, khi đánh chị D lại cố ý đánh vào vùng ngực của chị D là vùng nhạy cảm của phụ nữ, hành vi này của ông Th không chỉ ảnh hưởng đến thể chất mà còn ảnh hưởng đến danh dự của chị Dg. Do đó cần xem xét yêu cầu bồi thưởng tổn thất về tinh thần do danh dự nhân phẩm bị xâm phạm, tương đương với mức bồi thường 05 tháng lương tối thiểu, bằng số tiền 7.450.000đ là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Tổng hai khoản tổn thất về tình thần do sức khỏe bị xâm phạm và do danh dự bị xâm phạm mà ông Th phải bồi thường là 11.920.000đ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án, bà Thu không phải chịu án phí đã được miễn nộp tạm ứng án phí. Ông Th phải nộp án phí đối với số tiền phải bồi thường.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 46, 57, 357, 468, 584, 590, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 26, 147, 244, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy D do bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ: Buộc ông Lương Văn Th phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy D do bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ, số tiền 11.920.000đ *(Mười một triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).*

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thùy D do bà Nguyễn Hồng T là người giám hộ có đơn yêu cầu thi hành án, ông Lương Văn Th không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 596.000đ *(Năm trăm chín mươi sáu ngàn đồng)* ông Lương Văn Th phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phan Thị Thu

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.